



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh**

*Thời gian: 8 giờ, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

*Địa điểm: Hội trường văn phòng Công ty CP kim loại màu Nghệ Tĩnh*

*Địa chỉ: Khối 3, thị trấn Quỳnh Hợp, Nghệ An*

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
I	Từ 8h00	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra thông tin cổ đông	Ban tổ chức Ban KT thông tin CĐ
		- Báo cáo kết quả kiểm tra thông tin cổ đông tham dự Đại hội - Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu - Thông qua Quy chế Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội - Khai mạc Đại hội	Ban KT thông tin CĐ  Ban tổ chức  Chủ tọa Đại hội
		- Giới thiệu, thông qua tổ thư ký - Giới thiệu, thông qua tổ kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
		- Thông qua chương trình Đại hội	Chủ tọa Đại hội
		- Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022	Giám đốc Công ty
		- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	Kế toán trưởng
		- Tờ trình quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao năm 2022.	Kế toán trưởng
		- Báo cáo đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022	Chủ tịch HĐQT
		- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	Chủ tịch HĐQT
		- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021	Trưởng Ban Kiểm soát
		- Đại hội nghỉ giải lao	
		- Thảo luận các nội dung báo cáo, tờ trình	Chủ tọa
		- Biểu quyết	Chủ tọa & Ban kiểm phiếu
		- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
	11h00	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



Nghệ An, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh**

**1. Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành đại hội đạt kết quả cao
- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh xin báo cáo đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế làm việc tại đại hội như sau.

**2. Trật tự đại hội:**

- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc lịch sự, chỉnh tề
- Cổ đông khi vào phòng đại hội ngồi đúng vị trí, khu vực do ban tổ chức quy định, tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp của Ban tổ chức
- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại phải tắt hoặc không được để chuông

**3. Biểu quyết thông qua các vấn đề của đại hội**

**3.1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai
- Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho các đại biểu cổ đông tại đại hội (kèm theo toàn bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ) trên thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi mã số đại biểu, họ và tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó
  - + Thẻ biểu quyết màu hồng
  - + Phiếu biểu quyết màu trắng
- \* Hình thức biểu quyết:
  - Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các nội dung như: Chương trình đại hội, quy chế làm việc tại đại hội; nhân sự đoàn chủ tọa; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu; ban kiểm tra tư cách cổ; thông qua biên bản đại hội, nghị quyết đại hội và các nội dung khác tại đại hội (nếu có)
  - Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các nội dung như: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022; Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; Thông qua Báo cáo



hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021; Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và Định hướng hoạt động năm 2022; Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao chi trả HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2022; Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;

### **3.2. Cách thức biểu quyết:**

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến một vấn đề được đưa ra để biểu quyết tại đại hội bằng cách giơ cao thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao thẻ biểu quyết, mặt trước của thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía đoàn chủ tọa. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau. Mặt trước của thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, những cổ đông không giơ phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết thông qua.

- Bỏ phiếu vào hòm theo quy định của đại hội và hướng dẫn của ban kiểm phiếu

### **4. Phát biểu ý kiến tại đại hội:**

- Nguyên tắc: Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của chủ tọa Đại hội

- Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đại hội đã thông qua, chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký. Đồng thời sẽ giải đáp thắc mắc của các cổ đông.

### **5. Trách nhiệm của chủ tịch đoàn:**

Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số

### **6. Trách nhiệm của Ban thư ký:**

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại đại hội

- Soạn thảo biên bản đại hội và các vấn đề đã được thông qua tại đại hội

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh

Kính trình đại hội thông qua

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: 86 /BC-KLM

Quỳ Hợp, ngày 15 tháng 4 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động SXKD năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai hoạt động SXKD năm 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/5/2016.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban điều hành Công ty, báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022 với các nội dung sau:

#### **Phần thứ nhất:**

### **TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021**

#### **I. Đánh giá chung.**

##### **1. Thuận lợi:**

- Mở thiếc Suối Bắc sau nhiều năm phải dừng sản xuất thì đến cuối năm 2021 đã cơ bản hoàn thành các thủ tục pháp lý, hoàn thành các hạng mục công trình đầu tư xây dựng để mở bắt đầu được hoạt động trở lại. Hiện tại, đang trong thời gian chạy vận hành thử nghiệm trước khi được chạy vận hành thương mại trong thời gian tới.

- Giá thiếc tiêu thụ trên thị trường duy trì ở mức cao, là tiền đề cho sự ổn định trong sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

##### **2. Khó khăn:**

- Do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới và trong nước đã làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao ảnh hưởng đến giá thành sản xuất của Công ty.

- Giá quặng thiếc duy trì ở mức cao, Công ty không thu mua được nguồn quặng bên ngoài để cân đối nguồn nguyên liệu đầu vào cho chế biến thiếc. Vì vậy, xưởng luyện và xưởng điện phân hoạt động gián đoạn, người lao động tại Xí nghiệp tuyển tình thiếu việc làm.



- Xí nghiệp thiếc Suối Bắc đã bắt đầu đi vào hoạt động, tuy nhiên dây chuyền chưa ổn định nên chưa đạt các chỉ tiêu năng suất, thực thu.

- Lực lượng lao động có chuyên môn, trình độ tay nghề cao của Công ty còn hạn chế.

## II. Kết quả thực hiện

### 1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiếc thời chế biến	Tấn	150	158,9	105,9
2	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	40	38	95,0
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.800.000	1.340.000	74,4
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	51.591	52.080,9	100,9
5	Nộp ngân sách	tr.đồng		1.318,1	
6	Khấu hao	tr.đồng	737,34	875,9	118,8
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng		10.477,94	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	-3.000	-27.450,3	915,0
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng		7.783,3	
10	Lao động bình quân	Người		91	
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	6,0	7,12	118,6

### 2. Kết quả thực hiện một số công việc chủ yếu khác:

#### 2.1. Hoàn thiện thủ tục hành chính và công tác xây dựng tại mỏ thiếc Suối Bắc:

##### a- Về thủ tục hành chính:

-Đã được Bộ TNMT phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và cải tạo phục hồi môi trường (điều chỉnh) tại Quyết định số 873/QĐ-BTNMT ngày 10/5/2021;

- Sở Công thương Nghệ An thẩm định thiết kế thi công tại Công văn số 87/SCT.KTAT-MT ngày; Lập kế hoạch vận hành thử nghiệm gửi các cơ quan chức năng.

-Triển khai thuê đất (đợt 1) tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 với diện tích 29.916,7 m<sup>2</sup> (xây dựng Hồ lãng và 1 phần diện tích bãi chôn lấp bùn thải)

- Mời Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận và cho phép vận hành thử nghiệm tại Thông báo số 7178/STNMT-BVMT ngày 26/11/2021

##### b- Về thi công xây dựng:

- Thi công xong các hạng mục công trình BVMT theo ĐTM và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt;



- Lắp đặt xong toàn bộ thiết bị và đưa xưởng tuyến vào chạy theo Thông báo số 7178/STNMT-BVMT ngày 26/11/2021.

## **2.2. Công tác đóng cửa mỏ đối với những mỏ đã khai thác và hoàn thổ xong:**

- Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499 đã nộp tiền cấp quyền khai thác 365.491.000 đồng, hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà; đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022.

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886, đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Tuy nhiên hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

## **2.3. Rà soát lập hồ sơ gia hạn các khu đất sắp hết hạn sử dụng:**

Thửa đất khu vực văn phòng tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh sẽ hết hạn sử dụng vào tháng 8/2022. Công ty đã lập hồ sơ đề nghị gia hạn và hiện tại đang được các cơ quan chức năng đang xử lý.

## **2.4. Công tác đầu tư thiết bị:**

- Đầu tư 01 xe tải 7 tấn để phục vụ công tác vận chuyển ở mỏ thiếc Suối Bắc và 01 xe con 07 chỗ ngồi để phục vụ lãnh đạo, cán bộ đi làm việc.

## **2.5. Công tác chuẩn bị triển khai dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới:**

Những năm trước đây đã triển khai lập dự án khai thác để xin cấp phép, đồng thời đền bù đất khai thác; tuy nhiên dự án cũng chưa được thông qua, phân đất thì dân không cho đền bù... nên dừng lại từ đó đến nay chưa khởi động lại.

**2.6. Về công tác AT-BHLĐ, bảo vệ môi trường:** Thực hiện tốt việc trang cấp trang bị bảo vệ cá nhân, đã và đang tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình vận hành, nội quy an toàn các thiết bị công ty đang sử dụng; xây dựng quy trình vận hành hồ thải quặng đuôi, phương án ứng phó sự cố hồ chứa thải quặng đuôi của mỏ thiếc Suối Bắc. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn và môi trường.

**2.7. Về công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ sản xuất:** Trong năm 2021, không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong quá trình sản xuất. Tuy nhiên, xảy ra 01 trường hợp mất trộm sản phẩm thiếc tấm ở Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc.



Công ty đã phát hiện, thu hồi và bắt bồi thường toàn bộ giá trị sản phẩm, xử lý kỷ luật sa thải người lao động khỏi Công ty.

**2.8. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:** thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, mức lương theo chu trương của HĐQT thông qua. Nhìn chung, tư tưởng của người lao động ổn định, yên tâm gắn bó lâu dài với công ty. Xí nghiệp Tuyên tỉnh - Luyện thiếc không đủ nguồn nguyên liệu đầu vào nên xưởng luyện, điện phân sản xuất gián đoạn, việc làm và thu nhập người lao động tại xưởng có phần bị ảnh hưởng

### **3. Những tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đã thực hiện được, thì vẫn còn một số tồn tại do nguyên nhân chủ quan từ các bộ phận và các đơn vị của Công ty. Tồn tại lớn nhất ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của Công ty là hệ thống quản lý chưa chặt chẽ, đồng bộ. Năng lực và tư duy trong điều hành của lãnh đạo các bộ phận, cán bộ quản lý, lãnh đạo các đơn vị... còn hạn chế; ý thức, trách nhiệm đối với công việc chưa cao; sự phối hợp giữa các bộ phận và các đơn vị chưa nhịp nhàng; sự phối kết hợp giữa các mảng công việc trong từng bộ phận, đơn vị còn nhiều hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xử lý công việc chung. Tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau giữa đơn vị và các bộ phận và giữa các chuyên môn trong từng bộ phận, đơn vị vẫn chưa được triệt để. Sức ỳ trong giải quyết công việc của thủ trưởng các đơn vị, các bộ phận còn lớn. Tất cả các yếu tố đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các công việc và hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty.

### **Phần thứ hai:**

## **MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022**

Dự báo năm 2022, bên cạnh những thuận lợi là giá tiêu thụ thiếc đang duy trì ở mức cao hơn so với những năm trước đây thì vẫn còn hiện hữu rất nhiều khó khăn, thách thức; dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kinh tế xã hội trong nước và thế giới còn nhiều bất ổn, giá nguyên - nhiên - vật liệu, các loại thuế phí của Nhà nước tăng cao; các thủ tục thuê đất, đóng cửa mỏ,... chưa hoàn thiện; Việc thu gom nguyên liệu giá rất cao mà cũng không mua được ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản trị nội bộ Công ty trong một số lĩnh vực còn có nhiều tồn tại; tính chủ động, kịp thời và đồng bộ trong quản lý điều hành chưa cao.

Những yếu tố chính trên là thách thức rất lớn đối với Công ty, đòi hỏi CBCNV và người lao động trong Công ty đoàn kết, kỷ luật đồng tâm; phát huy tính năng động và sáng tạo, tranh thủ tối đa những thuận lợi, tận dụng mọi cơ hội và nội lực để khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.



### 1. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Thiếc thời chế biến	Tấn	52,50
2	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	52,50
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568
5	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806
6	Khấu hao	tr.đồng	1.088
7	Đầu tư XD CB	tr.đồng	1.209,3
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230
10	Lao động bình quân	Người	100
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	7,691

### 2. Một số nội dung công việc khác:

- Tiếp tục thiết kế, thi công các hố chôn lấp quặng đuôi để phục vụ cho công tác thải tại mỏ thiếc Suối Bắc những năm tiếp theo.
- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục thuê đất tại các cửa lò, mặt bằng sân công nghiệp và khu vực xưởng tuyển của mỏ thiếc Suối Bắc;
- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để hoàn thiện, phê duyệt và triển khai thực hiện đề án đóng cửa mỏ của 2 giấy phép 1499 và 886.
- Rà soát lại dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới, dự án khai thác chế biến đá trắng Châu Tiên để chuẩn bị tài nguyên cho việc cấp phép khai thác những năm tiếp theo.
- Định hướng gia hạn sử dụng đất tại các khu vực sẽ hết hạn trong năm 2022 đến 2024:
  - + Khu vực đất tại VP Vinh đang triển khai gia hạn và sẽ tìm đơn vị tư vấn triển khai DA mới phù hợp với mục đích sử dụng đất theo yêu cầu của cơ quan quản lý địa phương.
  - + Khu đất tại VP Quỳnh Hợp và khu nhà xưởng luyện sẽ hết hạn trong tháng 7/2023; khu đất kinh doanh xăng dầu sẽ hết hạn trong tháng 1/2024. Trên tinh thần định hướng tại Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông để tìm đơn vị tư vấn triển khai DA đầu tư mới phù hợp với mục đích sử dụng đất và triển khai gia hạn cho kịp thời hạn.
- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.
- Đầu tư trạm biên áp phục vụ sản xuất tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc.

### 3. Các giải pháp thực hiện:



Từ các tồn tại nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong năm 2022 gắn với mục tiêu tăng năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí cần tập trung các nhóm giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty, sắp xếp lực lượng lao động phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Hoàn thiện và bổ sung các quy chế, quy định tất cả các mặt quản lý của Công ty để có cơ chế quản lý đồng bộ, nhất quán từ Công ty đến các đơn vị thành viên.

- Tăng cường tính chủ động của các bộ phận trong công tác quản lý, điều hành, điều độ hoạt động sản xuất, quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật cơ bản để tăng năng suất, thực thu của dây chuyền công nghệ, hạ giá thành để đáp ứng được với những khó khăn hiện tại và biến động của giá cả thị trường.

- Tập trung đẩy mạnh sản lượng tự sản xuất; tăng cường mối quan hệ để thúc đẩy sản lượng nhập, gia công từ các khách hàng. Chủ động trong phương thức tiêu thụ thiếc để có cách thức tiêu thụ hợp lý, mang lại hiệu quả nhất cho Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đột xuất để đảm bảo mục tiêu hai không về an toàn “ không tai nạn, không sự cố ”, không để xảy ra hiện tượng vi phạm về môi trường.

- Duy trì và phát huy việc thực hiện văn hóa doanh nghiệp, tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao nhằm tạo khí thế thi đua nhằm giữ vững vai trò, vị thế của Công ty.

Trên đây là toàn bộ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2121; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện hoạt động SXKD năm 2022. Tại đại hội này, kính đề nghị Quý cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua để ban điều hành tổ chức thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Nam**

**PHỤ LỤC:**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU THỰC HIỆN NĂM 2021 VÀ KH NĂM 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	KH 2022	KH so với TH năm trước (%)
1	2	3	5	6	8=6/5
<b>I</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu SX:</b>				
	<i>Thiếc thành phẩm</i>				
1	99,95+99,75:	tấn	158,90	52,50	33,0
	- Tự sản xuất và thu mua	tấn	-	52,50	
	Tr.đó: Sản xuất tập trung 99,95%	tấn		52,50	
	- Gia công theo HĐ ngoài	tấn	158,9		
2	Thiếc KL s.xuất +thu mua, tận thu	tấn	38,005	53,0	139,6
	Tr.đó: Sản xuất tập trung	tấn	2,16	53,0	
	Thu mua và khác	tấn	35,85		-
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.340.000	1.500.000	111,9
<b>II</b>	<b>Sản phẩm tiêu thụ:</b>				
1	Thiếc thời t.phẩm 99,95 và 99,75%	tấn	38,0	52,50	138,2
	Tr.đó: - Thiếc thời 99,95	tấn	38,0	52,50	138,2
<b>III</b>	<b>Doanh thu:</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>52.080,9</b>	<b>62.568</b>	<b>120,1</b>
1	Thiếc thời 99,95:	Tr.đ	27.858,8	34.414	123,5
2	Kinh doanh xăng dầu	Tr.đ	22.380,5	27.273	121,9
3	Điện, nước và dịch vụ khác	Tr.đ	1.841,6	881	47,9
<b>V</b>	<b>Giá trị gia tăng (GDP):</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>(16.408)</b>	<b>17.702</b>	<b>(107,9)</b>
1	Khấu hao tài sản	Tr.đ	875,9	1.088	124,2
2	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tr.đ	1.318,1	5.806	440,5
3	Lợi nhuận (dự kiến)	Tr.đ	(27.450,3)	234	
4	Tiền lương	Tr.đ	7.783,3	9.230	118,6
5	Bảo hiểm 24%	Tr.đ	1.065	1.345	126,3
<b>IV</b>	<b>Đầu tư XDCB</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>10.477,9</b>	<b>1.209,3</b>	<b>11,5</b>
<b>V</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>				
1	Lao động	người	91	100	109,9
2	Quỹ lương	Tr.đ	7.783	9.230	118,6
3	Thu nhập BQ	1000đ/ng/T	7.128	7.691	107,9



CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH

MẪU SỐ B 01-DN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021**

(Đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán - Tư vấn Đất Việt)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

**A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
		minh		
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>9.165.174.886</b>	<b>18.412.091.272</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>856.967.868</b>	<b>1.807.536.599</b>
1. Tiền	111		856.967.868	1.807.536.599
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>2.008.031.944</b>	<b>11.275.900.835</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	1.565.369.240	3.816.850.922
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.288.189.011	8.720.055.456
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3a	57.932.343	7.741.107
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-1.268.746.650	-1.268.746.650
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		365.288.000	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.4</b>	<b>5.456.492.568</b>	<b>5.108.632.802</b>
1. Hàng tồn kho	141		5.456.492.568	5.108.632.802
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>843.682.506</b>	<b>220.021.036</b>
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		843.682.506	220.021.036
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		-	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>31.743.723.138</b>	<b>41.162.094.015</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>5.689.338.725</b>	<b>5.112.959.315</b>
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.3b	5.689.338.725	5.112.959.315
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2.819.144.849</b>	<b>1.884.257.716</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	2.819.144.849	1.884.257.716
- Nguyên giá	222		61.845.475.102	63.750.503.091
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		-59.026.330.253	-61.866.245.375
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>8.528.182.047</b>	<b>3.748.130.419</b>
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.5	8.528.182.047	3.748.130.419
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.8</b>	<b>11.200.000.000</b>	<b>30.000.000.000</b>
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		30.045.000.000	30.045.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-18.845.000.000	-45.000.000
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3.507.057.517</b>	<b>416.746.565</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6	3.507.057.517	416.746.565
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>40.908.898.024</b>	<b>59.574.185.287</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>			
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>27.930.223.301</b>	<b>19.144.911.849</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>24.774.314.036</b>	<b>16.416.686.694</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	5.883.473.101	500.559.231
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		618.834.024	60.000.000



3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	4.400.000	21.193.100
4. Phải trả người lao động	314		302.246.000	239.206.325
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	9.927.096.860	15.377.383.415
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13a	596.430.249	59.690.156
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.9	7.354.594.163	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		87.239.639	158.654.467
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>3.155.909.265</b>	<b>2.728.225.155</b>
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.13b	235.552.800	186.052.800
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.14	2.920.356.465	2.542.172.355
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>12.978.674.723</b>	<b>40.429.273.438</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.15</b>	<b>12.978.674.723</b>	<b>40.429.273.438</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		38.850.000.000	38.850.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		38.850.000.000	38.850.000.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.579.021.166	1.579.021.166
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-27.450.346.443	252.272
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		-27.450.346.443	252.272
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>40.908.898.024</b>	<b>59.574.185.287</b>

## B- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		52.080.991.358	44.324.616.232
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>	<b>VI.1</b>	<b>52.080.991.358</b>	<b>44.324.616.232</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	55.929.095.559	42.098.386.961
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>-3.848.104.201</b>	<b>2.226.229.271</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	123.819.366	1.183.640.780
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	19.188.887.983	45.000.000
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		249.497.306	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	8.625.456	101.081.933
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	4.828.366.552	5.094.784.884
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>-27.750.164.826</b>	<b>-1.830.996.766</b>
11. Thu nhập khác	31		300.000.000	1.927.090.913
12. Chi phí khác	32		181.617	32.195.147
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>	<b>VI.7</b>	<b>299.818.383</b>	<b>1.894.895.766</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>-27.450.346.443</b>	<b>63.899.000</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	-	63.646.728
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>-27.450.346.443</b>	<b>252.272</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	-7.066	-

## C- LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				



<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1</b>		<b>-27.450.346.443</b>	<b>63.899.000</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	2		804.233.494	667.848.499
- Các khoản dự phòng	3		19.178.184.110	-1.918.527.159
- Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	5		-423.819.366	-3.110.731.693
- Chi phí lãi vay	6		249.497.306	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>8</b>		<b>-7.642.250.899</b>	<b>-4.297.511.353</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		8.067.828.011	-7.991.089.401
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-347.859.766	8.226.752.881
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		-3.775.607.621	-3.611.725.467
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		-3.090.310.952	370.454.611
- Tiền lãi vay đã trả	14		-116.540.206	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-13.453.100	-53.568.619
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>-6.918.194.533</b>	<b>-7.356.687.348</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-1.810.787.727	-361.818.182
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		300.000.000	1.927.090.913
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-30.045.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		123.819.366	1.183.640.780
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>-1.386.968.361</b>	<b>-27.296.086.489</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
3. Tiền thu từ đi vay	33		12.233.599.189	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-4.879.005.026	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>7.354.594.163</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>-950.568.731</b>	<b>-34.652.773.837</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>1.807.536.599</b>	<b>36.460.310.436</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>856.967.868</b>	<b>1.807.536.599</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Đinh Hữu Hạnh

Ngày tháng năm 2022

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



  
Nguyễn Ngọc Nam



Số: 94 /BC-HĐQT

Quy Hợp, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2021,**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh. HĐQT xin báo cáo đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

**I. Hoạt động của Công ty năm 2021**

**1. Đặc điểm tình hình:**

Năm 2021 nhìn chung tình hình sản xuất của Công ty đã bắt đầu có khởi sắc hơn. Mỏ thiếc Suối Bắc sau nhiều năm phải dừng sản xuất thì đến cuối năm 2021 đã cơ bản hoàn thành các thủ tục pháp lý và hoàn thành các hạng mục công trình đầu tư xây dựng để mỏ bắt đầu được hoạt động trở lại. Hiện tại, đang trong thời gian chạy vận hành thử nghiệm trước khi được chạy vận hành thương mại trong thời gian tới. Mặt khác, giá thiếc tiêu thụ trên thị trường duy trì ở mức cao là cơ sở cho sự ổn định trong sản xuất kinh doanh của Công ty thời gian tới.

Bên cạnh đó do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới và trong nước đã làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao. Chính sách nhà nước cũng có nhiều thay đổi, nhất là các loại thuế, phí. Công tác thu gom quặng thiếc từ nguồn quặng bên ngoài không thực hiện được nên xưởng luyện và điện phân hoạt động gián đoạn, người lao động tại xưởng thiếu việc làm, ảnh hưởng đến thu nhập. Tại Xí nghiệp thiếc Suối Bắc, mặc dù đã bắt đầu hoạt động trở lại, những dây chuyền sản xuất chưa ổn định, các tiêu tiêu năng suất, thực thu chưa đạt.

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được**

**2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

Với việc triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp ngay từ đầu năm, tình thần khắc phục khó khăn của tập thể cán bộ và người lao động, Công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiếc thô chế biến	Tấn	150	158,9	105,9
2	Thiếc thô tiêu thụ	Tấn	40	38	95,0
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.800.000	1.340.000	74,4



4	Tổng doanh thu	tr.đồng	51.591	52.080,9	100,9
5	Nộp ngân sách	tr.đồng		1.318,1	
6	Khấu hao	tr.đồng	737,34	875,9	118,8
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng		10.477,94	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	-3.000	-27.450,3	915,0
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng		7.783,3	
10	Lao động bình quân	Người		91	
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	6,0	7,12	118,6

## 2.2. Một số công việc chủ yếu khác:

a. Thực hiện giá trị Đầu tư xây dựng mới từ kể từ thời điểm chuyển đổi sang Công ty CP 100% vốn tư nhân (01/7/2020 đến 31/12/2020).

STT	Tên công trình	ĐVT	Giá trị hoàn thành
<b>I</b>	<b>Khu vực Xưởng tuyển tinh luyện thiếc</b>	<b>Đông</b>	<b>4.428.902.341</b>
	- Lợp mái nhà xưởng	Đông	679.257.991
	- Lò luyện	Đông	1.326.809.204
	- Điện phân,	Đông	1.721.524.982
	- Lò thiêu Bùn	Đông	294.491.982
	- Máy nghiền búa	Đông	45.000.000
	- Xe nâng	Đông	361.818.182
<b>II</b>	<b>Khu vực mỏ Suối Bắc</b>	<b>Đông</b>	<b>9.278.250.937</b>
	Bao gồm các hạng mục:	Đông	
	- Hồ lắng, bãi chôn lấp thải sau tuyển	Đông	
	- Sửa chữa cải tạo xưởng tuyển		8.676.891.847
	- Các công trình phụ trợ (Hệ thống điện, đường giao thông nội bộ, an ninh bảo vệ,...)		
	- Xe tải 5 tấn Forlan	Đông	601.359.090
<b>III</b>	<b>Xe con phục vụ điều hành</b>	<b>Đông</b>	<b>1.209.428.637</b>
	Xe TOZOTA Fortuner	Đông	1.209.428.637
<b>IV</b>	<b>Đầu Tư KHÁC</b>	<b>Đông</b>	<b>773.586.565</b>
	Giá trị thăm dò nâng cấp trữ lượng SBac Bsung năm 2020 (Từ 01/2021)	Đông	375.496.565
	Đền bù giải phóng MT bãi chôn lấp Sbac	Đông	398.090.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Đông</b>	<b>15.690.168.480</b>

b. Thực hiện các thủ tục pháp lý mỏ Suối Bắc:

- Đã được Bộ TNMT phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và cải tạo phục hồi môi trường (điều chỉnh)
- Được Sở Công thương Nghệ An thẩm định thiết kế thi công
- Thi công xong các hạng mục công trình BVMT theo ĐTM và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt;
- Lắp đặt xong toàn bộ thiết bị xưởng tuyển
- Thuê đất (đợt 1) với diện tích 29.916,7 m<sup>2</sup> để xây dựng Hồ lắng và 1 phần diện tích bãi chôn lấp bùn thải



- Được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận và cho phép vận hành thử nghiệm trước khi chuyển sang vận hành thương mại

*c. Thực hiện công tác đóng cửa mỏ:*

- Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499 đã nộp tiền cấp quyền khai thác 365.491.000 đồng, hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà; đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022.

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886, đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Tuy nhiên hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

*d. Về công tác lập hồ sơ gia hạn các khu đất sắp hết hạn sử dụng:*

Thửa đất khu vực văn phòng tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh hết hạn sử dụng vào tháng 8/2022. Công ty đã lập hồ sơ đề nghị gia hạn và hiện tại đang được các cơ quan chức năng đang xử lý.

**3. Đánh giá kết quả một số mặt hoạt động SXKD:**

Hội đồng quản trị đánh giá năm 2021, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Giám đốc Công ty đã chỉ đạo quyết liệt trong giải quyết công việc giữa bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát phức tạp. Ban lãnh đạo và tập thể người lao động đồng tâm, đồng sức, có tinh thần trách nhiệm cao để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Công ty đã tổ chức khai thác tại mỏ thiếc Suối Bắc, tuy nhiên sản lượng khai thác còn thấp một phần do thiếu lực lượng công nhân khai thác hầm lò. Xưởng tuyển đã hoàn thành cơ bản dây chuyền sản xuất, tuy nhiên dây chuyền vận hành chưa ổn định.

- Tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc, lò luyện và điện phân thiếc hoạt động gián đoạn do thiếu nguyên liệu đầu vào, một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chưa đạt được.

- Công ty thực hiện quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư XD/CB, sử dụng lao động và các nguồn lực khác theo các quy định của Pháp luật có liên quan và điều lệ của Công ty. Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất trong lĩnh vực SXKD, hoạt động khai thác, chế biến, thăm dò khoáng sản và báo cáo theo các yêu cầu quản lý khác kịp thời, theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong sản xuất



- Trong tổ chức sản xuất áp dụng những biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng kế hoạch và trang cấp đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động; tập huấn an toàn vệ sinh lao động, vật liệu nổ và phòng cháy chữa cháy đầy đủ theo quy định. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn lao động và môi trường

- Thực hiện kê khai và đóng nộp các nghĩa vụ thuế, phí đối với Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Chi trả đầy đủ, kịp thời tiền lương cho người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch các chế độ chính sách, các hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

## **II. Hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý**

### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2021 HĐQT đã duy trì việc họp trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất các nội dung công việc. Các nội dung, thành phần tham dự họp HĐQT theo đúng quy định Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty. Các cuộc họp đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Công ty để triển khai thực hiện. Trong năm HĐQT đã ban hành 03 quyết định, 05 nghị quyết HĐQT để triển khai Công việc.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, thống nhất nội dung công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tham dự các cuộc họp với Ban giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp. Do đó HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất của các thành viên HĐQT.

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; tôn trọng quyền lợi của cổ đông, ý kiến đề xuất của Ban giám đốc; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

### **2. Kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý:**

- Các thành viên trong Ban giám đốc có trình độ, năng lực, phẩm chất, hiệu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành.

- Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, thường xuyên trao đổi công việc để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai công việc tiếp theo.

- Ban giám đốc triển khai kế hoạch SXKD phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Các cán bộ quản lý trong Công ty có phẩm chất tốt, nhiệt tình với công việc. Đã chủ động, kịp thời tham mưu với Ban giám đốc điều hành đề ra những quyết định phù hợp với điều kiện thực tế.



- HĐQT nắm bắt sát sao hoạt động của Công ty và Ban giám đốc. Kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc

- Xây dựng hành lang pháp lý cho Ban giám đốc triển khai công việc thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy chế, quy định của Công ty.

### **3. Đánh giá kết quả thực hiện 2021:**

Nhìn chung trong năm 2021, Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo, quyết định của HĐQT. Từng bước ổn định bộ máy tổ chức, hoàn thành đầu tư cải tạo dây chuyền sản xuất mỏ thiếc Suối Bắc, hoàn thành cơ bản các thủ tục pháp lý của mỏ Suối Bắc, các hạng mục công trình bảo vệ môi trường mỏ Suối Bắc, tạo tiền đề để Công ty ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

### **III. Kế hoạch hoạt động năm 2022**

#### **1. Mục tiêu, định hướng:**

Thị trường tiêu thụ thiếc ổn định, giá thiếc tiêu thụ sản phẩm tương đối ổn định ở mức cao so với những năm trước đây. Công ty cần tranh thủ, tận dụng tốt cơ hội cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, HĐQT định hướng cho Ban giám đốc Công ty cần sớm hoàn thiện dây chuyền khai thác, nghiên cứu của Mỏ thiếc Suối Bắc để tăng năng suất, thực thu, tăng sản lượng quặng thiếc sản xuất; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền Công nghệ luyện và điện phân theo hướng nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật nhằm tăng thực thu sản phẩm thiếc, giảm chi phí, giá thành để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### **2. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu:**

##### **2.1. Các chỉ tiêu SXKD :**

Hội đồng quản trị thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 của Ban giám đốc trình HĐQT Công ty để thông qua trong kỳ Đại hội này như sau:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
1	Thiếc thời chế biến	Tấn	52,50
2	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	52,50
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568
5	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806
6	Khấu hao	tr.đồng	1.088
7	Đầu tư XD CB	tr.đồng	1.209,3
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230
10	Lao động bình quân	Người	100
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	7,691



## 2.2. Một số nội dung khác:

- Tiếp tục thiết kế, thi công các hồ chôn lấp quặng đuôi để phục vụ cho công tác thải tại mỏ thiếc Suối Bắc những năm tiếp theo.

- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để hoàn thiện, phê duyệt và triển khai thực hiện đề án đóng cửa mỏ của 2 giấy phép 1499 và 886.

- Rà soát lại dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới, dự án khai thác chế biến đá trắng Châu Tiến để chuẩn bị tài nguyên cho việc cấp phép khai thác những năm tiếp theo.

- Tiếp tục gia hạn sử dụng đất tại các khu vực sẽ hết hạn trong năm 2022 đến 2024, bao gồm: Khu vực đất Quán Bàu tại VP; Khu đất tại VP Quý Hợp và khu nhà xưởng luyện sẽ hết hạn trong tháng 7/2023; khu đất kinh doanh xăng dầu sẽ hết hạn trong tháng 1/2024.

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục thuê đất tại các cửa lò, mặt bằng sản công nghiệp và khu vực xưởng tuyển của mỏ thiếc Suối Bắc;

- Đầu tư trạm biến áp phục vụ sản xuất tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc

## 3. Công tác điều hành:

- Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bám sát cơ chế chính sách nhà nước, thị trường tiêu thụ xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu đặt ra.

- Thực hiện tốt công tác cải tiến dây chuyền công nghệ, nâng cao năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất. Thực hiện đảm bảo công tác an toàn lao động, môi trường.

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, nâng cao năng lực quản lý điều hành của đội ngũ lãnh đạo, kiến thực chuyên môn của cán bộ công nhân lao động toàn Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

HĐQT trân trọng báo cáo trước Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT; BKS
- Ban GD Cty;
- Lưu TK.



Phạm Hồng Thịnh



Số: QL./BC-BKS

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT**  
**VỀ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát viên được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát Công ty,

Căn cứ BCTC Năm 2021 và các hồ sơ tài liệu của công ty;

Ban kiểm soát Công ty thông báo kết quả kiểm soát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2021 tại Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh như sau:

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của công ty năm 2021**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiếc thời chế biến	Tấn	150	158,9	105,9
2	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	40	38	95,0
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.800.000	1.340.000	74,4
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	51.591	52.080,9	100,9
5	Nộp ngân sách	tr.đồng		1.318,1	
6	Khấu hao	tr.đồng	737,34	875,9	118,8
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng		10.477,94	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	-3.000	-27.450,3	915,0
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng		7.783,3	
10	Lao động bình quân	Người		91	
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	6,0	7,12	118,6

**II. Nhận xét, đánh giá.**

**1. Khó khăn**

Đánh giá chung: Diễn biến của đại dịch covid-19 vẫn rất phức tạp trong năm 2021, tiếp tục gây ra nhiều khó khăn đối với đời sống kinh tế xã hội. Mỏ Suối Bắc ngừng sản xuất từ năm 2017 tuy đã được cấp phép vận hành nhưng vẫn ở giai đoạn thử nghiệm, chưa chuyển sang thương mại. Công tác thu mua không thực hiện được do giá cao và nguồn quặng khan hiếm dẫn đến việc các xưởng hoạt động không liên tục, người lao động thiếu việc làm. Bên cạnh đó là sự thay đổi của các chính sách thuế, phí của nhà nước, tình trạng tăng giá của các vật tư, nguyên vật liệu dẫn đến một số khó khăn đối với tình hình kinh doanh của công ty.

**2. Đánh giá công việc thực hiện trong năm 2021**

**2.1. Về thủ tục hoạt động:**



Công ty tiếp tục hoàn thiện các công tác để đưa mỏ thiếc Suối Bắc hoạt động trở lại như sau:

- Đã được Bộ TNMT phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và cải tạo phục hồi môi trường (điều chỉnh) tại Quyết định số 873/QĐ-BTNMT ngày 10/5/2021;

- Sở Công thương Nghệ An thẩm định thiết kế thi công tại Công văn số 87/SCT.KTAT-MT ngày; Lập kế hoạch vận hành thử nghiệm gửi các cơ quan chức năng.

- Triển khai thuê đất (đợt 1) tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 với diện tích 29.916,7 m<sup>2</sup> (xây dựng Hồ lãng và 1 phần diện tích bãi chôn lấp bùn thải)

- Mời Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận và cho phép vận hành thử nghiệm tại Thông báo số 7178/STNMT-BVMT ngày 26/11/2021

#### 2.2. Việc hoàn thổ trả đất và đóng cửa mỏ:

- Đối với giấy phép khai thác thiếc gốc 1499: hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022.

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886: đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Tuy nhiên hiện nay Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

#### 2.3. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:

- Năm 2021 là năm Công ty gặp khó khăn về việc làm do dịch bệnh và mỏ thiếc Suối Bắc vẫn chưa hoạt động trở lại, các xưởng tuyển không được hoạt động liên tục do không thu mua được quặng, tuy nhiên Công ty vẫn cố gắng đảm bảo được mức thu nhập cho người lao động.

#### 2.4. Công tác tài chính: Công ty chủ động được nguồn tài chính để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hiện tại công ty đang trích lập dự phòng do các khoản đầu tư tài chính.

#### 2.5. Gia hạn các khu đất sắp hết hạn sử dụng: Công ty đã lập hồ sơ đề nghị gia hạn cho thửa đất tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh (hết hạn sử dụng vào tháng 8/2022) và hiện tại đang được các cơ quan chức năng đang xử lý

### 3. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý:

- Năm 2021 vẫn là một năm khó khăn đối với Công ty. Dịch bệnh tiếp diễn ngày càng phức tạp dẫn đến những gián đoạn trong công tác sản xuất cũng như thực hiện các thủ tục đưa mỏ Suối Bắc trở lại hoạt động. Tuy nhiên, qua quá trình



giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD vẫn rất nỗ lực đưa ra những quyết sách, chỉ đạo kịp thời để điều hành công ty. Hiện tại BGD đang tích cực để đưa mỏ Suối Bắc sản xuất trở lại, và đã hoàn thành cơ bản dây chuyền nghiền tuyển tại mỏ Suối Bắc, tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn phát sinh nhiều vấn đề như hỏng hóc thiết bị, chưa đạt được một số chỉ tiêu công nghệ.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát: đã tham gia dự các cuộc họp của HĐQT, để nắm bắt những thông tin và hỗ trợ HĐQT.

### III. Nhận xét và kiến nghị.

Thông qua kết quả kiểm soát năm 2021 tại Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh, Ban Kiểm soát công ty đánh giá Công tác quản lý, tổ chức và điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và hạch toán kế toán, quản lý lao động, tiền lương và các mặt quản lý khác năm 2021 của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý, điều hành của Nhà nước.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty còn hạn chế do nhiều lý do khách quan, tuy nhiên việc giá thiếc tăng cao đang trở thành động lực để thúc đẩy sản xuất và giúp Công ty kinh doanh hiệu quả trở lại trong thời gian tới.

#### \* Phương hướng năm 2022

Trong năm 2022, tình hình dịch bệnh tuy vẫn phức tạp vào thời điểm đầu năm nhưng đã có những biến chuyển tích cực, giá kim loại màu cũng đạt mức cao, tạo tiền đề thuận lợi cho Công ty. Công ty cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền sản xuất đối với mỏ Suối Bắc cũng như xưởng tuyển để cho ra sản phẩm thiếc đạt các chỉ tiêu kỹ thuật, từ đó đưa vào thương mại để tăng doanh thu cũng như lợi nhuận cho Công ty.

Trên đây là kết quả kiểm soát tình hình hoạt động quản lý điều hành, tình hình SXKD của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh và báo cáo tài chính năm 2021. Ban kiểm soát công ty báo cáo kết quả kiểm soát với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc đại hội thành công tốt đẹp.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban lãnh đạo ĐH;
- Các TV BKS;
- Các phòng Cty;
- Lưu VT, KSV





Số: 96 /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.  
Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

### 1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là đơn vị kiểm toán có chức năng theo quy định của Pháp luật  
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

### 2. Đề xuất

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.



Phạm Hồng Thịnh



Số: 95 /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Hội đồng quản trị quyết toán mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022 như sau:

#### 1. Tổng mức thù lao năm 2021 đã được duyệt là: 175.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng

- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

#### 2. Tổng số thực chi trả trong năm 2021 là: 175.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT tổng chi trả là: 28.800.000 đồng

- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát tổng chi trả là: 100.800.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty tổng chi trả là: 45.600.000 đồng

#### 3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 là: 175.200.000 đồng;

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng

- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

Kính trình ĐHCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;

- Lưu VT, HĐQT.





Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Quy Hợp, ngày 28 tháng 4 năm 2022

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số Luật số: 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông và người được ủy quyền tham dự; sở hữu và đại diện cho ..... cổ phần /3.885.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Sau khi nghe nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với những nội dung cụ thể sau:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Quy chế Đại hội và chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

a. Kết quả SXKD năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiếc thời chế biến	Tấn	150	158,9	105,9
2	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	40	38	95,0
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.800.000	1.340.000	74,4
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	51.591	52.080,9	100,9
5	Nộp ngân sách	tr.đồng		1.318,1	
6	Khấu hao	tr.đồng	737,34	875,9	118,8
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng		10.477,94	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	-3.000	-27.450,3	915,0
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng		7.783,3	
10	Lao động bình quân	Người		91	
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	6,0	7,12	118,6

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết



b. Chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Thiếu thỏi chế biến	Tấn	52,50
2	Thiếu thỏi tiêu thụ	Tấn	52,50
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	1.500.000
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	62.568
5	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.806
6	Khấu hao	tr.đồng	1.088
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng	1.209,3
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	234
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng	9.230
10	Lao động bình quân	Người	100
11	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	7,691

\* Một số nội dung công việc khác:

- Tiếp tục thiết kế, thi công các hố chôn lấp quặng đuôi để phục vụ cho công tác thải tại mỏ thiếc Suối Bắc những năm tiếp theo.

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục thuê đất tại các cửa lò, mặt bằng sân công nghiệp và khu vực xưởng tuyển của mỏ thiếc Suối Bắc;

- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để hoàn thiện, phê duyệt và triển khai thực hiện đề án đóng cửa mỏ của 2 giấy phép 1499 và 886.

- Rà soát lại dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới, dự án khai thác chế biến đá trắng Châu Tiên để chuẩn bị tài nguyên cho việc cấp phép khai thác những năm tiếp theo.

- Tiếp tục gia hạn sử dụng đất tại các khu vực sẽ hết hạn trong năm 2022 đến 2024:

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Đầu tư trạm biến áp phục vụ sản xuất tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao chi trả HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2022.



1. Tổng số chi trả trong năm 2021 là: 175.200.000 đồng; Trong đó:
- Chủ tịch HĐQT tổng chi trả là: 28.800.000 đồng
  - Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát tổng chi trả là: 100.800.000 đồng
  - Ban kiểm soát và thư ký công ty tổng chi trả là: 45.600.000 đồng
2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 là: 175.200.000 đồng; Trong đó:

TT	Chức danh	Mức đ/tháng	Số người	Số tháng	Tổng tiền đ/năm
1	Chủ tịch HĐQT	2.400.000	1	12	28.800.000
2	UV HĐQT, Trưởng BKS	2.100.000	4	12	100.800.000
3	UV BKS, thư ký	1.900.000	2	12	45.600.000
	<b>Tổng</b>		<b>7</b>		<b>175.200.000</b>

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 6.** Thông qua tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo các quy định của Pháp luật hiện hành để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết

**Điều 7.** Triển khai thực hiện Nghị quyết:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh thông qua với tỷ lệ % tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2022. Biên bản đại hội, các báo cáo và các tờ trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh là một phần không thể tách rời của Nghị quyết này.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phạm Hồng Thịnh**